

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THỊ XÃ TÂN CHÂU  
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 34/2021/HS-ST

Ngày: 26/3/2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ TÂN CHÂU, TỈNH AN GIANG**

***Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Huỳnh Thị Bạch Tuyết.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

- Ông Phạm Thế Phương;
- Bà Nguyễn Thị Hồng Anh.

***Thư ký phiên tòa:*** Ông Trịnh Hữu Lợi - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang tham gia phiên tòa:*** Ông Trần Quách Thịnh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 26 tháng 3 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 07/2021/TLST-HS ngày 04 tháng 02 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 57/2021/QĐXXST - HS ngày 12 tháng 3 năm 2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Anh D (Đ), sinh năm 1984; Nơi cư trú (ĐKHKT): Khóm A, phường L, thị xã T, tỉnh An Giang; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ văn hóa: 8/12; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: đạo Phật; Con ông Nguyễn Văn Kh, sinh năm 1954 (chết) và bà Lê Thị Huệ U, sinh năm 1963; Chung sống như vợ chồng với Nguyễn Thị Y.

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 09/12/2020 cho đến nay; có mặt tại phiên tòa.

***Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:***

- Nguyễn Hoàng Đ, sinh năm 2003; Địa chỉ: Khu phố 8, thị trấn C, huyện H, thành phố Hồ Chí Minh; vắng mặt;

- Nguyễn Thị Y, sinh năm 1990; Địa chỉ: Khóm R, phường L, thị xã T, tỉnh An Giang; có mặt;

- Phạm Tuấn Kh, sinh năm 1994; Địa chỉ: Khóm C, phường L, thị xã T, tỉnh An Giang; vắng mặt;

- Phạm Ngọc Tr, sinh năm 2002; Địa chỉ: Khóm C, phường L, thị xã T, tỉnh An Giang; vắng mặt.

*Người chứng kiến:* Nguyễn Lập Tr1 và Phạm Bảo L; đều vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 03 giờ 00 ngày 06/11/2020, Nguyễn Anh D điều khiển xe mô tô, Cup 50, biển kiểm soát 67AH – 053.02 của Phạm Ngọc Tr chở Nguyễn Hoàng Đ đến khu vực khóm Long Thạnh A, phường Long Thạnh, thị xã Tân Châu thì bị Công an phường Long Thạnh tuần tra, phát hiện trong túi vải hình balo của móc chìa khóa có 02 bọc nilon trong suốt hàn kín, bên trong chứa tinh thể rắn màu trắng, D thừa nhận tinh thể rắn màu trắng trong 2 bọc nilon là ma túy đá. Công an phường Long Thạnh lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với D về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Vật chứng thu giữ trong vụ án gồm:

02 bọc nilon trong suốt hàn kín, bên trong chứa tinh thể rắn màu trắng (ngghi vắn là ma túy); 01 điện thoại di động màu xanh (đã qua sử dụng); 01 điện thoại di động hiệu Samsung, loại cảm ứng, màu vàng nhạt (đã qua sử dụng); 01 thanh kim loại hình chữ L (đã qua sử dụng); 01 cái đèn pin mini (đã qua sử dụng); 01 cây kiềm cắt kim loại, cán màu xanh – đen (đã qua sử dụng); 01 cây dao (thường gọi là dao Thái Lan) cán màu vàng (đã qua sử dụng); 01 cây chìa khóa số 12 (đã qua sử dụng); 02 cây chìa khóa số 13 (đã qua sử dụng); 01 cây chìa khóa số 14 (đã qua sử dụng); 01 túi da màu đỏ (đã qua sử dụng); 01 túi vải màu xanh – đen, có hình ba lô móc vào chìa khóa xe (đã qua sử dụng); 01 xe mô tô màu xanh, biển kiểm soát 67AH – 053.02 (đã qua sử dụng) và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy tên Phạm Ngọc Tr.

Căn cứ kết luận giám định số 282/KLGT-PC09(MT) ngày 22/11/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh An Giang: Mẫu M gửi đến giám định là ma túy, loại: Methamphetamine, có khối lượng: 0,1015 gam.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan Nguyễn Hoàng Đ khai, sau khi Nguyễn Anh D điều khiển xe Cup 50 chở Đ đến khu vực khóm Long Thạnh A, phường Long Thạnh thì bị Công an phường Long Thạnh tuần tra phát hiện trong túi vải hình ba lô móc chìa khóa có 02 bọc nilon, bên trong chứa tinh thể rắn màu trắng, D khai nhận chất tinh thể rắn màu trắng trong 02 bọc nilon là ma túy đá, D mua về để sử dụng. Việc D cất giấu ma túy trong túi vải hình ba lô móc chìa khóa thì Đ không biết.

Nguyễn Thị Y khai, Y sống chung như vợ chồng với Nguyễn Anh D, xe Cup 50, biển kiểm soát 67AH – 053.02 là do Phạm Tuấn Kh (Ốc) nhà ở phường Long Phú đã trao đổi lấy xe Wave của Y và D, rồi đem đi cầm, giữa các bên trao đổi không làm giấy tờ; 01 điện thoại di động, hiệu Samsung, màu vàng nhạt là của Y, do điện thoại của D bị hư nên Y đưa điện thoại này cho D sử dụng. Chiếc

túi da màu đỏ là của Y, Y yêu cầu nhận lại các tài sản trên, riêng xe Cup 50, nếu Phạm Tuấn Kh và gia đình Kh muốn nhận lại xe thì yêu cầu trả lại cho Y số tiền 1.500.000 đồng.

Phạm Tuấn Kh khai, xe Cup 50, màu xanh, biển kiểm soát 67AH – 053.02 là của em gái Phạm Ngọc Tr đứng tên, Tr đã cho Kh xe này nhưng không làm giấy tờ và chưa sang tên, Kh đã đem xe này trao đổi với Y và D, Kh không còn quản lý xe này nữa nên không yêu cầu.

Phạm Ngọc Tr (em ruột Phạm Tuấn Kh) khai, Tr là chủ sở hữu chiếc xe Cup 50, biển kiểm soát 67AH – 053.02, Tr đã cho tặng Kh xe này, nhưng không đưa giấy xe, Tr đã giao cho Kh tự định đoạt xe trên và không yêu cầu gì khác.

Người chứng kiến ông Nguyễn Lập Tr1 và ông Phạm Bảo L có lời khai phù hợp với nội dung vụ án đã nêu.

Ngày 08/12/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thị xã Tân Châu, khởi tố Nguyễn Anh D về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Cáo trạng số 07/CT-VKSTC ngày 03/02/2021, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Châu truy tố Nguyễn Anh D về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo D khai nhận, bị cáo bắt đầu sử dụng ma túy từ đầu năm 2017, loại ma túy đá, nguồn gốc ma túy mà bị cáo có được, bị bắt quả tang ngày 06/11/2020 là do bị cáo mua của người tên Duyên ở hẻm Y Tuyền TuY thuộc phường Long Thạnh, thị xã Tân Châu với giá 200.000 đồng ma túy đá. Sau đó, bị cáo D đem về sử dụng cùng với Nguyễn Thị Y và Nguyễn Hoàng Đ, số ma túy còn lại, bị cáo phân thành 02 bọc và cất giấu trong túi vải hình ba lô gắn với móc chìa khóa. Đến khoảng 03 giờ 00, ngày 06/11/2020, bị cáo điều khiển xe Cup 50, biển kiểm soát 67AH – 053.02 của Phạm Ngọc Tr chở Đ đến khu vực khóm Long Thạnh A, phường Long Thạnh thì bị Công an phường Long Thạnh tuần tra, phát hiện trong túi vải hình ba lô gắn với móc chìa khóa có 02 bọc nilon trong suốt, bên trong chứa tinh thể rắn màu trắng, D khai nhận là ma túy đá, để sử dụng nên Công an phường Long Thạnh đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ các vật chứng có liên quan.

Phát biểu quan điểm luận tội, Kiểm sát viên giữ quan điểm truy tố bị cáo D về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng truy tố đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo đã xâm phạm chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Do đó, cần có mức án nghiêm đối với bị cáo nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Bị cáo D đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; chưa có tiền án, tiền sự; thuộc thành phần lao động; học vấn thấp nên nhận thức pháp luật có phần hạn chế được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về hình phạt chính, đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Anh D từ 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng đến 02 (Hai) năm tù, về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”;

Về hình phạt bổ sung, bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 46; Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Tịch thu, tiêu hủy: Toàn bộ ma túy đã hoàn lại sau giám định; 01 túi vải màu xanh – đen, có hình ba lô móc vào chìa khóa xe (đã qua sử dụng);

- 01 điện thoại di động màu xanh (không lên nguồn); 01 thanh kim loại hình chữ L (đã qua sử dụng); 01 cái đèn pin mini (đã qua sử dụng); 01 cây kiềm cắt kim loại, cán màu xanh – đen (đã qua sử dụng); 01 cây dao (thường gọi là dao Thái Lan) cán màu vàng (đã qua sử dụng); 01 cây chìa khóa số 12 (đã qua sử dụng); 02 cây chìa khóa số 13 (đã qua sử dụng); 01 cây chìa khóa số 14 (đã qua sử dụng) của bị cáo D, không liên quan đến việc phạm tội, không còn giá trị sử dụng; bị cáo D không nhận lại, xét tịch thu tiêu hủy;

- Giao trả cho Nguyễn Thị Y: 01 điện thoại di động hiệu Samsung, loại cảm ứng, màu vàng nhạt (đã qua sử dụng); 01 túi da màu đỏ (đã qua sử dụng); 01 xe mô tô màu xanh, biển kiểm soát 67AH – 053.02 (đã qua sử dụng) và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy tên Phạm Ngọc Tr.

Trong phần tranh luận, bị cáo D không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát, đồng ý theo Quyết định truy tố và quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát, không có ý kiến khác.

Bị cáo nói lời sau cùng, xin được giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ các tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và người tham gia tố tụng khác;

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

*Về tố tụng,*

[1] Thẩm quyền giải quyết vụ án: Bị cáo Nguyễn Anh D bị Cơ quan điều tra - Công an thị xã Tân Châu khởi tố về hành vi “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” bị bắt quả tang tại khu vực Khóm A, phường L, thị xã T, tỉnh An Giang nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang.

[2] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra; Điều tra viên; Viện kiểm sát; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của pháp luật tố tụng hình sự.

Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện.

[3] Sự vắng mặt của người tham gia tố tụng: Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Nguyễn Hoàng Đ, Phạm Tuấn Kh, Phạm Ngọc Tr; Người chứng kiến ông Nguyễn Lập Tr1 và ông Phạm Bảo L đã được Tòa án triệu tập tham gia phiên tòa hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt. Tuy nhiên, những người này đã có lời khai trong hồ sơ vụ án, việc vắng mặt của họ không gây trở ngại cho việc xét xử. Hội đồng xét xử căn cứ Điều 292 và Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự quyết định vẫn tiến hành xét xử vụ án.

#### *Về nội dung,*

[1] Hành vi phạm tội: Bị cáo D khai nhận, sau khi bị cáo mua 200.000 đồng ma túy đá của Duyên tại hẻm Y Tuyền Tuyền thuộc phường Long Thạnh, thị xã Tân Châu, bị cáo mang về nhà cùng sử dụng với Nguyễn Thị Y và Nguyễn Hoàng Đ, còn lại một ít ma túy, bị cáo D phân thành 02 bọc nilon và cất giấu trong túi vải hình ba lô gắn với móc chìa khóa. Đến khoảng 03 giờ 00, ngày 06/11/2020, bị cáo D điều khiển xe Cup 50, biển kiểm soát 67AH – 053.02 chở Đ đến khu vực khóm Long Thạnh A, phường Long Thạnh, thị xã Tân Châu thì bị Công an phường Long Thạnh tuần tra, phát hiện bên trong túi vải hình ba lô gắn với móc chìa khóa có 02 bọc nilon trong suốt hàn kín, chứa tinh thể rắn màu trắng, D khai nhận tinh thể rắn màu trắng trong 02 bọc nilon là ma túy đá nên Công an phường Long Thạnh đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ các vật chứng.

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 06/11/2020, Kết luận giám định số 282/KLGT-PC09(MT) ngày 22/11/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh An Giang với lượng ma túy là 0,1015 gam, loại Methamphetamine; lời khai của người liên quan, người chứng kiến và chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa.

Đủ căn cứ xác định bị cáo D đã có hành vi “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, thực hiện với lỗi cố ý, xâm phạm đến quy định của Nhà nước về quản lý các chất ma túy nên cấu thành tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Ma túy là chất gây nghiện, là mầm mống làm phát sinh nhiều tệ nạn xã hội và tội phạm khác nên Nhà nước độc quyền quản lý. Đồng thời, nghiêm cấm các hoạt động sản xuất, tàng trữ, mua bán, vận chuyển, chiếm đoạt, sử dụng trái phép chất ma túy. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy mà còn gây tác động xấu

đến công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm về ma túy, làm ảnh hưởng đến trật tự, an toàn xã hội tại địa phương.

[2] Xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; chưa có tiền án, tiền sự, thuộc thành phần lao động; học vấn thấp nên nhận thức có phần hạn chế là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[3] Hình phạt:

Hình phạt chính: Hành vi phạm tội của bị cáo có tính nguy hiểm cao cho xã hội. Cần có mức hình phạt nghiêm, cách ly bị cáo với bên ngoài xã hội trong một thời gian nhất định để răn đe, giáo dục và phòng ngừa tội phạm.

Hình phạt bổ sung: Bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, xét không áp dụng hình phạt bổ sung.

[4] Về xử lý vật chứng: Đối với lượng ma túy đã thu giữ (vật cấm lưu hành) cùng với vật chứng liên quan đến hành vi phạm tội, không còn giá trị sử dụng, xét tịch thu tiêu hủy:

- 01(một) hộp niêm phong ghi vụ số 282/KLGT-PC09(MT), ngày 22/11/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh An Giang. Có tên và chữ ký Nguyễn Đăng Khoa, Nguyễn Phước Hải và dấu mộc tròn màu đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang; 01 túi vải màu xanh – đen, hình ba lô móc chìa khóa xe (đã qua sử dụng);

- 01 điện thoại di động màu xanh (không lên nguồn); 01 thanh kim loại hình chữ L (đã qua sử dụng); 01 cái đèn pin mini (đã qua sử dụng); 01 cây kiềm cắt kim loại, cán màu xanh – đen (đã qua sử dụng); 01 cây dao (thường gọi là dao Thái Lan) cán màu vàng (đã qua sử dụng); 01 cây chìa khóa vận ốc số 12 (đã qua sử dụng); 02 cây chìa khóa vận ốc số 13 (đã qua sử dụng); 01 cây chìa khóa số 14 (đã qua sử dụng) của bị cáo D, không liên quan đến việc phạm tội,. Tại phiên tòa, bị cáo D khai các tài sản này không còn giá trị sử dụng và có ý kiến không nhận lại. Xét, tịch thu tiêu hủy;

- 01 điện thoại di động hiệu Samsung, loại cảm ứng, màu vàng nhạt (đã qua sử dụng); 01 túi da màu đỏ (đã qua sử dụng) của Y, không liên quan đến việc phạm tội. Xét giao trả cho Y;

- 01 xe mô tô màu xanh, biển kiểm soát 67AH – 053.02 (đã qua sử dụng) và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy tên Phạm Ngọc Tr.

Tại phiên tòa, Y khai xe mô tô trên Y trao đổi với Kh và Y sử dụng; Kh và Tr vắng mặt, nhưng có lời khai tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Tân Châu, Tr (em ruột Kh) đã cho tặng Kh xe mô tô trên, Kh khai nhận có trao

đổi xe mô tô trên với Y. Tr và Kh không có yêu cầu khác. Y yêu cầu được nhận xe mô tô và giấy xe tên Phạm Ngọc Tr. Xét, giao trả 01 xe mô tô màu xanh, biển kiểm soát 67AH – 053.02 và giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy tên Phạm Ngọc Tr cho Nguyễn Thị Y.

Nếu Tr và Kh có tranh chấp sẽ khởi kiện, giải quyết bằng vụ án dân sự khác.

Theo quy định điểm a, c khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự 2015; điểm a, c khoản 2 và khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015;

(Theo biên bản giao, nhận vật chứng giữa Cơ quan Điều tra - Công an thị xã Tân Châu với Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Tân Châu ngày 08/02/2021).

[5] Những vấn đề khác:

Đối với Nguyễn Hoàng Đ, do không biết bị cáo D cất giấu ma túy trong túi vải hình ba lô gắn với móc chìa khóa nên Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thị xã Tân Châu không xử lý Đ về hành vi “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Tuy nhiên, ngày 05/11/2020, Đ đã có hành vi “*Sử dụng trái phép chất ma túy*” cùng với bị cáo D và Nguyễn Thị Y, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thị xã Tân Châu đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Nguyễn Hoàng Đ và Nguyễn Thị Y là có căn cứ.

Riêng Nguyễn Thị Duyên đã bán ma túy cho bị cáo D. Hiện, Duyên không có mặt ở địa phương và không rõ đang ở đâu nên Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thị xã Tân Châu, chưa làm việc được. Khi nào làm rõ sẽ xử lý sau là phù hợp.

[6] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo D phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Theo điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

*Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017;*

Tuyên bố bị cáo: Nguyễn Anh D (Đ) phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”;

Xử phạt: Nguyễn Anh D 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù;

Thời hạn chấp hành hình phạt của bị cáo được tính kể từ ngày tạm giam 09/12/2020 (*Chín tháng mười hai năm hai nghìn không trăm hai mươi*).

*Căn cứ điểm a, c khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự 2015; Điểm a, c khoản 2 và khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015;*

- Tịch thu tiêu hủy: 01(một) hộp niêm phong ghi vụ số 282/KLGT-PC09(MT), ngày 22/11/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh An Giang. Có tên và chữ ký Nguyễn Đăng Khoa, Nguyễn Phước Hải và dấu mộc tròn màu đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang; 01 túi vải màu xanh – đen, hình ba lô móc chìa khóa xe (đã qua sử dụng); 01 điện thoại di động màu xanh (không lên nguồn); 01 thanh kim loại hình chữ L (đã qua sử dụng); 01 cái đèn pin mini (đã qua sử dụng); 01 cây kiềm cắt kim loại, cán màu xanh – đen (đã qua sử dụng); 01 cây dao Thái Lan) cán màu vàng (đã qua sử dụng); 01 cây chìa khóa vận ốc số 12 (đã qua sử dụng); 02 cây chìa khóa vận ốc số 13 (đã qua sử dụng); 01 cây chìa khóa số 14 (đã qua sử dụng);

- Giao trả cho Nguyễn Thị Y: 01 điện thoại di động hiệu Samsung, loại cảm ứng, màu vàng nhạt (đã qua sử dụng); 01 túi da màu đỏ (đã qua sử dụng); 01 xe mô tô cúp 50 màu xanh, biển kiểm soát 67AH – 053.02 (đã qua sử dụng) và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy tên Phạm Ngọc Tr.

(Theo biên bản giao, nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thị xã Tân Châu với Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Tân Châu ngày 08/02/2021).

*Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136, Điều 333, Điều 337 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;*

Bị cáo Nguyễn Anh D phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh An Giang xét xử phúc thẩm.

Riêng thời hạn kháng cáo của các người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án vắng mặt tại phiên tòa là 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

*Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.*

***Nơi nhận:***

- Viện KSND thị xã (1);
- Viện KSND tỉnh (1);
- Tòa án nhân dân tỉnh (1);
- Sở Tư pháp (1);
- Nhà Tạm giam (1);
- Phòng hồ sơ (1);
- Chi cục THADS thị xã (1);
- Bộ phận THA Tòa án (1);
- UBND cấp xã nơi BC cư trú (1);
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu văn phòng (1).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Huỳnh Thị Bạch Tuyết**